

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc Nghị định Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len giai đoạn 2022 - 2027

Kính gửi: Chính phủ.

Ngày 21/5/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 53/2021/NĐ-CP quy định biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) giai đoạn 2021 - 2022.

Ngày 08/03/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 29/NQ-CP phê duyệt Danh mục Biểu thuế hài hòa ASEAN phiên bản 2022 (AHTN 2022). Theo kế hoạch, các cam kết về thuế xuất khẩu ưu đãi, thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam trong Hiệp định UKVFTA cần được chuyển đổi sang AHTN 2022 để đảm bảo sự đồng bộ hóa của pháp luật trong nước, tuân thủ cam kết của Việt Nam tại Nghị định thư của các nước ASEAN và Công ước về Hệ thống điều hòa mô tả và mã hóa hàng hóa (Công ước HS) của Tổ chức Hải quan thế giới.

Để thực thi các cam kết về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu của Việt Nam tại Hiệp định, Bộ Tài chính đã triển khai xây dựng dự thảo Nghị định Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA giai đoạn 2022 - 2027. Dự thảo Nghị định đã được gửi các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ để lấy ý kiến và thông tin rộng rãi tới cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính xin trình Chính phủ dự thảo Nghị định đã được hoàn chỉnh trên cơ sở tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) giai đoạn 2022 - 2027

Hiệp định UKVFTA đã được ký ngày 29/12/2020 tại Luân Đôn, Vương quốc Anh. Ngày 31/12/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 190/NQ-CP phê duyệt việc áp dụng tạm thời Hiệp định từ ngày 01/01/2021. Ngày 12/3/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 31/NQ-CP phê duyệt Hiệp định.

Ngày 21/5/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 53/2021/NĐ-CP quy định Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA giai đoạn 2021- 2022, theo AHTN 2017.

Để tiếp tục triển khai thực hiện cam kết về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu của Việt Nam theo Hiệp định UKVFTA, thực hiện theo quy định của Điều 11 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016 về thẩm quyền ban hành biểu thuế, thuế suất, Bộ Tài chính xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam cho giai đoạn 2022- 2027.

Căn cứ điểm 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2020, việc xây dựng Nghị định thuộc các trường hợp xây dựng, ban hành VBQPPL trình tự, thủ tục rút gọn, cụ thể là *“cần ban hành ngay VBQPPL để thực hiện điều ước quốc tế liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên”*. Do vậy, dự thảo Nghị định Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA sẽ được ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn và xem xét để có hiệu lực kể từ ngày ký nhằm đảm bảo việc tiếp tục thực hiện các cam kết của Việt Nam về thuế xuất khẩu ưu đãi, thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt tại Hiệp định UKVFTA trong giai đoạn 2022 - 2027 theo đúng lộ trình đã cam kết, đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016 và để đảm bảo quyền lợi của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xuất nhập khẩu với Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len.

II. Quan điểm, mục tiêu xây dựng Nghị định

- Thực hiện đúng cam kết của Việt Nam tại Hiệp định UKVFTA, đảm bảo tính tương thích của Nghị định với điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết và phê duyệt; tuân thủ Hiệp định Hải quan ASEAN (Điều 19 Hiệp định Hải quan ASEAN) về việc áp dụng Danh mục AHTN 2022 của ASEAN và Danh mục HS phiên bản 2022 của Tổ chức Hải quan thế giới khi xây dựng Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi và Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực thi Hiệp định UKVFTA (Danh mục AHTN 2022 được áp dụng cho giai đoạn 2022-2027).

- Tuân thủ đúng quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016 về thẩm quyền ban hành các Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và đồng bộ của hệ thống pháp luật hiện hành.

- Phù hợp với quy định tại Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014, Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan và Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP.

III. Bộ cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định gồm 02 phần: Phần lời văn của Nghị định gồm 07 Điều, gồm Phạm vi điều chỉnh (Điều 1); Đối tượng áp dụng (Điều 2); Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len giai đoạn 2022 - 2027 (Điều 3); Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi của Việt Nam (Điều 4); Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam (Điều 5); Hiệu lực thi hành (Điều 6); Trách nhiệm thi hành (Điều 7) và Biểu thuế ban hành kèm theo Nghị định.

Dự thảo Nghị định bao gồm 07 điều, bao gồm các nội dung sau:

1. Về phạm vi điều chỉnh (Điều 1): Nghị định này ban hành Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA giai đoạn 2022 - 2027 và điều kiện được hưởng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi, thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Hiệp định này.

2. Về đối tượng áp dụng (Điều 2), gồm: “1. Người nộp thuế theo quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; 2. Cơ quan hải quan, công chức hải quan; 3. Tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.”.

3. Biểu thuế ban hành tại 02 Phụ lục kèm theo Nghị định (Điều 3, Điều 4, Điều 5)

3.1. Công tác chuyển đổi biểu thuế

Cam kết về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu của Việt Nam trong Hiệp định UKVFTA được kế thừa toàn bộ các cam kết về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu của Việt Nam tại Hiệp định EVFTA. Hiệp định EVFTA được ký kết theo Danh mục Biểu thuế hài hòa ASEAN phiên bản 2012 (viết tắt là AHTN 2012).

Ngày 08/03/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 29/NQ-CP phê duyệt Danh mục Biểu thuế hài hòa ASEAN phiên bản 2022. Ngày 07/12/2022, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 2335/QĐ-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính thành lập Tổ công tác chuyển đổi biểu cam kết thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu nhằm thực thi AHTN 2022. Việc chuyển đổi biểu thuế được thực hiện để triển khai thực hiện cam kết trong Hiệp định UKVFTA, tuân thủ Hiệp định hải quan ASEAN liên quan đến việc áp dụng Danh mục Biểu thuế hài hòa ASEAN (AHTN) phiên bản 2022 của ASEAN và Danh mục hài hòa mô tả và mã hóa hàng hóa phiên bản 2022 của Tổ chức Hải quan Thế giới, là cơ sở ban hành biểu

thuế xuất khẩu ưu đãi, biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam cho giai đoạn 2022 - 2027.

(Nội dung phương án chuyển đổi Biểu thuế Hiệp định chi tiết tại Phụ lục số 1 kèm theo Tờ trình Chính phủ).

3.2. Về quy định chung đối với Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA giai đoạn 2022 - 2027 (Điều 3)

Lộ trình cắt giảm thuế quan trong Biểu thuế ban hành được áp dụng cho từng năm của giai đoạn 2022 - 2027. Trên cơ sở đó, các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định gồm: Phụ lục I - Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA và Phụ lục II - Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA; giai đoạn áp dụng thuế suất và nguyên tắc phân loại hàng hóa áp dụng trong Nghị định.

3.3 Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA (Điều 4)

- Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi gồm mã hàng, mô tả hàng hóa, thuế suất cho từng năm, kể từ ngày ký ban hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2027, áp dụng đối với **737** dòng thuế.

- Về mức thuế xuất khẩu ưu đãi: Thuế suất trung bình **năm 2022 là 14,8%** **năm 2023 là 10,1 %**; **năm 2024 là 9,6%**, **năm 2025 là 8,4%**, **năm 2026 là 8%** và **năm 2027 là 7,5%**.

- Kế thừa các quy định tại Nghị định số 53/2021/NĐ-CP ngày 21/5/2021 và cam kết của Việt Nam tại Hiệp định UKVFTA, việc áp dụng thuế xuất khẩu ưu đãi theo Hiệp định UKVFTA chỉ áp dụng đối với các mặt hàng thuộc danh mục mặt hàng chịu thuế xuất khẩu theo quy định hiện hành.

Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi UKVFTA quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định chỉ áp dụng đối với các dòng thuế mà Việt Nam có cam kết cắt giảm theo lộ trình hoặc bảo lưu thuế suất theo Tiêu Phụ lục 2A-3 Hiệp định EVFTA. Các mặt hàng còn lại thuộc danh mục mặt hàng chịu thuế xuất khẩu hiện hành được cam kết xóa bỏ thuế xuất khẩu ngay khi Hiệp định EVFTA có hiệu lực. Nội dung này đã được quy định tại Nghị định số 53/2021/NĐ-CP ngày 21/5/2021 và tiếp tục được kế thừa khi xây dựng dự thảo Nghị định mới. Cụ thể, nội dung này được quy định tại khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị định như sau:

“1. Các mặt hàng không thuộc Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này nhưng thuộc Biểu thuế xuất khẩu theo Danh mục mặt hàng chịu thuế theo quy định của Chính phủ được áp dụng mức thuế suất 0% khi xuất khẩu sang Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ailen.”

- Về điều kiện áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi theo Hiệp định UKVFTA: Kế thừa quy định đã có tại Nghị định số 53/2021/NĐ-CP ngày 21/05/2021 và tương tự quy định tại Nghị định số 111/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định EVFTA giai đoạn 2020 - 2022, để đảm bảo kiểm soát được hàng hóa thực tế được nhập khẩu vào các lãnh thổ quy định tại Nghị định theo đúng đối tượng và tránh gian lận thương mại, dự thảo Nghị định quy định điều kiện áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi là có bản sao chứng từ vận tải và tờ khai hải quan nhập khẩu thể hiện đích đến thuộc Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len quy định tại Nghị định.

- Về thủ tục áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi thực hiện Hiệp định UKVFTA:

+ Quy định về thủ tục áp dụng được kế thừa hoàn toàn quy định đã có tại Nghị định số 53/2021/NĐ-CP, cụ thể: Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi ban hành kèm theo dự thảo Nghị định chỉ áp dụng đối với hàng hoá xuất khẩu có điểm đến là Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len quy định tại Nghị định nên cần bổ sung 02 loại hồ sơ (bản sao chứng từ vận tải và bản sao tờ khai hải quan nhập khẩu) để tránh các trường hợp gian lận thương mại. Việc bổ sung này không phát sinh thêm thủ tục hành chính mà chỉ phát sinh thêm giấy tờ cần nộp để chứng minh lô hàng đủ điều kiện được hưởng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi. Việc bổ sung bản sao chứng từ vận tải và bản sao tờ khai nhập khẩu phù hợp với quy định của Điều 71 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

+ Tại thời điểm làm thủ tục hải quan, người khai hải quan thực hiện khai tờ khai xuất khẩu, áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu, tính thuế và nộp thuế theo Biểu thuế xuất khẩu theo Danh mục mặt hàng chịu thuế theo quy định của Chính phủ.

+ Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng ký tờ khai xuất khẩu, người khai hải quan nộp 01 bản sao chứng từ vận tải và 01 bản sao tờ khai hải quan nhập khẩu và thực hiện khai bổ sung theo quy định của pháp luật hải quan để được áp dụng mức thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi theo Hiệp định UKVFTA. Quá thời hạn 01 năm nêu trên, hàng hóa xuất khẩu không được áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi theo Hiệp định UKVFTA. Về thời hạn nộp bản sao chứng từ vận tải và bản sao tờ khai nhập khẩu, Hiệp định UKVFTA không quy định cụ thể.

+ Cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra hồ sơ, kiểm tra mức thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi, nếu hàng hóa xuất khẩu đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 4 của Nghị định sẽ được áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi theo Hiệp định UKVFTA và thực hiện xử lý tiền thuế nộp thừa cho người khai hải quan theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

- Đối với hàng hóa xuất khẩu từ nội địa Việt Nam vào khu phi thuế quan: Kế thừa hoàn toàn quy định đã có tại Nghị định số 53/2021/NĐ-CP, dự thảo

Nghị định ban hành biểu thuế Hiệp định UKVFTA không quy định áp dụng thuế xuất khẩu ưu đãi đối với hàng hóa từ nội địa Việt Nam xuất khẩu vào khu phi thuế quan.

3.4. Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA (Điều 5)

- Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt UKVFTA theo AHTN 2022 giai đoạn 2022 - 2027 gồm mã hàng, mô tả hàng hóa, thuế suất cho từng năm, kể từ ngày ký ban hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2027¹.

- Mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt bình quân² cho từng năm là: **Năm 2022 là 6,3%, năm 2023 là 4,7%; năm 2024 là 3,5%, năm 2025 là 2,3%, năm 2026 là 1,7% và năm 2027 là 1%.**

- Ký hiệu “*”: Hàng hóa nhập khẩu không được hưởng thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Hiệp định UKVFTA.

- Thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt quy định tại Phụ lục II đối với các mặt hàng áp dụng hạn ngạch thuế quan thuộc các nhóm: 04.07 (trứng gia cầm), 17.01 (đường), 24.01 (lá thuốc lá) và 25.01 (muối) là mức thuế suất trong hạn ngạch.

- Điều kiện áp dụng thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Hiệp định UKVFTA: Kế thừa quy định tại Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 21/5/2021, dự thảo Nghị định này cũng quy định các điều kiện để hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam được áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Hiệp định UKVFTA, gồm: (1) Thuộc biểu thuế quy định tại Phụ lục II, (2) Được nhập khẩu vào Việt Nam từ Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len quy định tại Nghị định, và hàng hoá nhập khẩu từ khu phi thuế quan vào thị trường trong nước (tương tự quy định tại các Nghị định ban hành biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam hiện hành về việc cho phép áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt đối với hàng hóa nhập khẩu từ khu phi thuế quan vào thị trường trong nước), (3) Đáp ứng các quy định về xuất xứ hàng hoá và có chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hoá theo quy định của Hiệp định UKVFTA.

4. Về hiệu lực thi hành (Điều 6)

¹ Biểu thuế gồm 11.356 dòng thuế AHTN 2022 theo cấp độ 8 số và 122 dòng thuế theo cấp độ 10 số. Như vậy, tổng số dòng thuế của cả biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt sau khi chuyển đổi sang AHTN 2022 là 11.478 dòng.

² Thuế suất trung bình chỉ tính đối với các dòng có thuế suất, không bao gồm các dòng CKD.

- Hiệu lực thi hành: Căn cứ điểm 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2020, Nghị định được áp dụng quy trình, thủ tục rút gọn, theo đó, Nghị định sẽ có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành đến hết ngày 31/12/2027.

- Đồng thời, Nghị định mới ban hành sẽ “*bãi bỏ Nghị định số 53/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len 2021-2022*”.

- Về tác động của Nghị định đến thu ngân sách nhà nước và thương mại song phương: Bộ Tài chính đánh giá việc ban hành Nghị định để thực hiện Hiệp định UKVFTA giai đoạn kể từ ngày ký ban hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2027 không gây ra những tác động khác về giảm thu ngân sách nhà nước do giảm thu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu so với nội dung Bộ Tài chính đã báo cáo Chính phủ khi ban hành Nghị định 53/NĐ-CP ngày 21/05/2020. Nghị định được ban hành đảm bảo thương mại song phương giữa Việt Nam và Anh không bị gián đoạn và việc thực hiện các cam kết tự do hóa thương mại được thông suốt (*Phụ lục 2 – Đánh giá tác động ban hành Nghị định để thực hiện Hiệp định UKVFTA giai đoạn 2022 - 2027 trình kèm*).

5. Về trách nhiệm thi hành (Điều 7)

Nghị định ban hành biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, biểu thuế nhập khẩu ưu đãi của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA giai đoạn 2022 - 2027 quy định “*Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.*”

IV. Quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định và ý kiến tham gia của cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định

- Căn cứ điểm 3d, Điều 84 và điểm 3 Điều 146 Luật Ban hành VBQPPL năm 2015 và điểm 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành VBQPPL năm 2020, việc xây dựng Nghị định được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn vì thuộc các trường hợp xây dựng, ban hành VBQPPL theo trình tự, thủ tục rút gọn, cụ thể là “*cần ban hành ngay VBQPPL để thực hiện ĐUQT liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên*”.

- Ngày 11/5/2022, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ký Quyết định số 691/QĐ-BTC về việc thành lập Tổ soạn thảo Nghị định Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA gồm đại diện các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tài chính (Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Chính sách Thuế, Vụ Pháp chế và Tổng cục Hải quan). Trong quá trình xây

dựng Nghị định, Bộ Tài chính đã tổ chức các cuộc họp (trực tiếp và trực tuyến) và thực hiện việc lấy ý kiến các chuyên gia, thành viên Tổ soạn thảo.

- Ngày / /2022, Bộ Tài chính đã có công văn số /BTC-HTQT gửi dự thảo Nghị định xin ý kiến các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Phòng Thương mại Anh quốc tại Việt Nam (British Chamber of Commerce Vietnam - BritCham) tại Việt Nam, các hiệp hội liên quan, gửi đăng Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Tài chính (cơ quan soạn thảo) theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Ngày /7/2022, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ có công văn số/TTĐT-DLĐT thông báo nhận được ... ý kiến góp ý của công dân, tổ chức đối với dự thảo Nghị định sau thời gian đăng tải theo yêu cầu của Bộ tài chính.

- Sau khi tổng hợp ý kiến của các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân, ngày /2022, Bộ Tài chính đã có công văn số /BTC-HTQT gửi Bộ Tư pháp đề nghị thẩm định dự thảo Nghị định. Ngày /2022, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số /BCTĐ-BTP gửi Bộ Tài chính về việc thẩm định dự thảo Nghị định. (*Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp và Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định trình kèm*).

2. Tổng hợp ý kiến tham gia

Tính đến ngày /2022, Bộ Tài chính nhận được ... công văn tham gia ý kiến gồm ... văn bản trả lời của các Bộ và cơ quan ngang bộ, 04 văn bản trả lời của các cơ quan khác, công văn tham gia ý kiến của Ủy ban nhân dân các tỉnh, Thành phố trực thuộc trung ương,..... văn bản của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) và Hiệp hội, doanh nghiệp. Bộ Tài chính nhận được ... ý kiến tham gia của người dân và doanh nghiệp thông qua Cổng Thông tin điện tử Chính phủ. Tất cả các ý kiến tham gia đều nhất trí với sự cần thiết ban hành Nghị định. Các ý kiến tham gia đã được Bộ Tài chính tổng hợp tại Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân về dự thảo Nghị định (*Phụ lục trình kèm*).

V. Về thủ tục hành chính, điều kiện đảm bảo nguồn nhân lực, tài chính và vấn đề bình đẳng giới

1. Về thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị định không quy định thủ tục hành chính theo quy định tại Khoản 1, Điều 3 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 8/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính. Việc bổ sung bản chụp chứng từ vận tải và bản chụp tờ khai nhập khẩu phù hợp với quy định của Điều 71 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và không phát sinh thêm chi phí thực hiện cho doanh nghiệp.

2. Về vấn đề bình đẳng giới

Nghị định quy định trung tính về giới và có tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với cả hai giới, không có nội dung tạo ra sự phân biệt đối xử về giới.

3. Về điều kiện đảm bảo nguồn nhân lực, tài chính để đảm bảo thi hành Nghị định

Căn cứ nội dung dự thảo Nghị định nêu trên, dự thảo Nghị định cơ bản không làm phát sinh tổ chức, bộ máy khi triển khai thực hiện Nghị định.

VI. Kiến nghị

Trên cơ sở các nội dung báo cáo nêu trên, Bộ Tài chính trình Chính phủ:

1. Cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với hồ sơ xây dựng Nghị định biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len giai đoạn 2022 - 2027.

2. Phê duyệt và ký ban hành Nghị định về Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len giai đoạn 2022 - 2027 (*dự thảo trình kèm*).

Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Công Thương;
- Vụ PC;
- Lưu: VT, HTQT (4).

BỘ TRƯỞNG

Hồ Đức Phúc